

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày 30-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thề - Chuyên viên phòng giáo dục và đào tạo huyện V, tỉnh Nam Định.

2. Bà Phạm Thị Kim Lê - Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định; Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2021/TLST-HS ngày 22-11-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Quốc B, sinh ngày 25-7-2003 tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn D, sinh năm: 1973; Con bà: Dương Thị N, sinh năm: 1974; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 33 ngày 11-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định. “Có mặt”.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Chị Dương Thị N; sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định;

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Nam Định.

- Bị hại: Ông Phạm Thành S, sinh năm 1957 (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1960 (Là vợ của ông S). “Vắng mặt”.

2. Chị Phạm Thị Thanh L, sinh năm 1982 (Là con gái của ông S). “Vắng mặt”.

Đều cư trú tại: Đội I, Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định.

3. Chị Phạm Thị T, sinh năm 1984; địa chỉ: T, thành phố N, tỉnh Nam Định; (Là con gái của ông S). “Vắng mặt”.

4. Phạm Thanh H, sinh năm 1989; địa chỉ: Đ, H, Ba Đình, Hà Nội; (Là con gái của ông S). “Vắng mặt”.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H, chị L, chị T, chị H là: Anh Chung Văn L, sinh năm 1973 (con rể ông S); nơi cư trú: Đội I, thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”.

(Theo văn bản ủy quyền lập được xác nhận ngày 24-3-2021).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

+ Ông Phạm Văn S. “Vắng mặt”.

+ Anh Dương Xuân M. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19-3-2021, Bùi Quốc B không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS 18D1-641.03 đi chơi ở thành phố Nam Định, do xe gần hết xăng nên B tới địa chỉ 54 Quang Trung, thành phố Nam Định gặp Dương Xuân M (em họ B) đang làm việc tại đó để gửi xe mô tô trên và mượn xe mô tô Honda Wave BKS 18D1-144.62 của M để về nhà.

Khoảng 12 giờ ngày 20-3-2021, Bùi Quốc B điều khiển xe mô tô Honda Wave, BKS 18D1-144.62 từ nhà ra thành phố Nam Định để trả xe cho M và lấy xe mô tô Yamaha Exciter (dung tích 150cc), BKS 18D1-641.03 của mình để về nhà theo đường Quốc lộ 10 hướng Nam Định – Ninh Bình. Đến khoảng 13 giờ 47 phút cùng ngày, B điều khiển xe mô tô đến đoạn Km 117+900, Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định tại đoạn đường này mặt đường trải nhựa áp phan phẳng, rộng 11,3m. Giữa tim đường có vạch kẻ đường bằng sơn màu vàng dạng nét đứt chia đường thành hai chiều đi riêng biệt, một chiều từ Nam Định đi Ninh Bình và một chiều ngược lại. Ở mỗi chiều đường đi có vạch sơn màu trắng dạng nét liền chia chiều đường thành hai phần đường riêng biệt: phần đường dành cho xe thô sơ, người đi bộ và phần đường dành cho xe cơ giới. Đây là khu vực ngã tư giao nhau với đường không ưu tiên ở hai bên phải, trái để đi vào thôn T, xã L. Trong đó đường rẽ bên phải theo chiều Nam Định đi Ninh Bình rộng 9m; đường rẽ bên trái hướng Nam Định đi Ninh Bình rộng 10m. Ngoài lề phải hướng Nam Định – Ninh Bình là khu dân cư; ngoài lề trái hướng Nam Định – Ninh Bình là đường sắt Bắc – Nam và cánh đồng lúa. Các đầu đường nhánh ra Quốc lộ 10 bên phải, bên trái đều có các vạch gờ giảm tốc, biển báo hiệu nguy hiểm: giao nhau với đường ưu tiên. Các chiều đường đi từ Nam Định đi Ninh Bình và ngược lại đều có các

vạch gờ giảm tốc đã mờ, biển báo hiệu nguy hiểm: giao nhau với đường không ưu tiên; biển báo giao nhau với đường sắt. Cùng thời điểm này có ông Phạm Thành S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS 18B2-499.94 đi từ lối rẽ bên trái Quốc lộ 10 (hướng Nam Định-Ninh Bình) ra đường Quốc lộ 10 để đi sang đường. Khi ông S điều khiển xe mô tô đi tới vị trí gần mép đường bên phải theo hướng Nam Định – Ninh Bình. Lúc này, B đang điều khiển xe mô tô do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng xe lại một cách an toàn trong trường hợp có biển báo cảnh báo nguy hiểm: biển báo hiệu nguy hiểm “giao nhau với đường không ưu tiên” và gờ giảm tốc trên mặt đường nên B điều khiển xe mô tô BKS 18D1-641.03 và để bánh trước xe mô tô va chạm với nhựa ốp thân xe bên tay ga tại vị trí phía trên gá để chân người điều khiển xe mô tô BKS AirBlade, BKS 18B2-499.94 do ông S điều khiển dẫn tới tai nạn giao thông. Hậu quả vụ tai nạn khiến cả hai người và xe mô tô đổ ngã ra đường, ông S tử vong ngay sau đó, B bị thương nặng phải đi cấp cứu, hai xe mô tô bị hư hỏng.

Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 117+900, Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định. Lấy mép đường bên phải hướng Nam Định – Ninh Bình làm chuẩn, lấy tâm đường rẽ vào thôn T, xã L bên phải theo chiều Nam Định – Ninh Bình làm điểm mốc. Tại hiện trường thu thập được các dấu vết như sau:

- Dải vết cày số 1 làm xước nhựa mặt đường, đất ngoài lề phải có KT (8x0,65)m, vết cày đứt đoạn có chiều hướng từ Nam Định đi Ninh Bình, từ trong đường ra ngoài lề phải. Từ đầu dải vết cày vào mép đường phải là 0,4m, cuối dải vết cày trùng với gá để chân bên trái người điều khiển xe mô tô BKS 18B2-499.94 và vào mép đường bên phải là 4,5m. Từ đầu dải vết cày số 1 đến tâm đường rẽ vào thôn T bên tay phải theo chiều Nam Định – Ninh Bình là 1,9m (đo theo chiều Ninh Bình – Nam Định).

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade sơn màu đen BKS 18B2-499.94 đổ sang bên trái xe nằm góc hiên phía Tây (Ninh Bình) của cửa hàng bán sơn Duy Khánh ngay đầu đường bên trái rẽ vào thôn T, đầu xe hướng ra ngoài lề phải chếch phía Ninh Bình, đuôi xe quay hướng ra lòng đường chếch phía Nam Định. Tâm bánh trước xe mô tô vào mép đường phải là 4,55m; tâm bánh sau xe mô tô vào mép đường bên phải là 4,52m.

- Nạn nhân được xác định là ông Phạm Thành S chết trong tư thế nằm sấp, vai phải đè lên bánh trước xe mô tô BKS 18B2-499.94, đầu hướng ra ngoài lề phải, chân quay hướng lòng đường. Từ đỉnh đầu nạn nhân vào mép đường bên phải là 4,8m; từ gót chân phải nạn nhân vào mép đường bên phải là 3,75m.

- Đám máu đậm không rõ hình chảy ngay phía dưới người nạn nhân S có KT (1,5x0,7) m. Từ tâm đám máu vào mép đường bên phải là 2,85m.

- Dải vết cày số 2 làm xước nhựa mặt đường, đất ngoài lề phải có KT (7,3 x 1,1) m, vết cày đứt đoạn chiều hướng từ Nam Định đi Ninh Bình, từ lề phải ra ngoài lề. Từ đầu dải vết cày số 1 đến đầu dải vết cày số 2 là 2,75m (đo theo chiều Nam Định đi Ninh Bình). Đầu dải vết cày số 2 trùng với mép đường phải, cuối dải vết cày số 2 trùng với đầu mút gá đỡ chân bên trái người điều khiển xe mô tô BKS 18D1-641.03 và vào mép đường phải là 2,65m.

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu sơn xanh, BKS 18D1-641.03 bị đổ sang bên trái xe nằm gần như vuông góc với đường QL 10, đầu xe quay hướng ra ngoài lề phải, đuôi xe quay hướng lòng đường. Từ tâm bánh trước xe mô tô BKS 18B2-499.94 đến tâm bánh trước xe mô tô BKS: 18D1-641.03 là 3,1m (đo theo hướng Nam Định - Ninh Bình), tâm bánh trước xe ô tô BKS: 18D1-641.03 vào mép đường bên phải là 3,1m. Tâm bánh sau xe mô tô vào mép đường phải là 2m.

Khám nghiệm tử thi: Nạn nhân là ông Phạm Thành S bị thương tích: Tụ máu dưới da cơ vùng cằm KT (9x8) cm, vỡ sập xương hộp sọ vùng cằm theo chiều dọc KT 3cmx2cm, qua đám vỡ có nước máu không đông chảy ra, sai trật đốt sống cổ 3,4. Gãy cung bên xương sườn 5, 6, 7, 8, 9 bên phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 379/GĐKTHS ngày 28-3-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Phạm Thành S, chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Cơ chế: Vùng cằm do va đập.

Về nồng độ cồn: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trưng cầu giám định pháp y về hóa pháp. Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 015/2021/HP-TTPY ngày 23/03/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu máu của ông Phạm Thành S, nồng độ cồn (Ethanol) trong máu C= 53,0 mg/100ml.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Quốc B đã tác động cùng gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Phạm Thành S số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện gia đình ông S là anh Chung Văn L (con rể ông S và là người được ủy quyền) đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm, đồng thời anh L có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Bùi Quốc B.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 18B2-499.94; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 146364; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số AB 893511 mang tên Phạm Thành S; 01 (một) xe mô tô Yamaha Exciter BKS 18D1-641.03; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 054396 mang tên Bùi Quốc B; 01 (một) USB màu trắng bên trong lưu trữ đoạn video có tên “tai nạn liên B.mp4” có độ dài 2 phút 12 giây, dung lượng 16,920 kb; 01 (một) phong bì có đựng mẫu vật chứng ký hiệu

(M+A) niêm phong theo kết luận giám định số 1147/GĐKTHS ngày 13-9-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Ngày 15-4-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra trả lại cho anh Chung Văn L (con rể ông S) 01 (một) chiếc xe mô tô, 01 (một) giấy đăng ký xe, 01 (một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AB 893511. Ngày 15-4-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V trả lại cho Bùi Quốc B 01 (một) xe mô tô; 01 (một) đăng ký xe;

Ông Phạm Thành S khi điều khiển xe mô tô BKS 18B2-499.94 có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, xe mô tô có đủ giấy tờ. Tuy nhiên khi tham gia giao thông ông S không đội mũ bảo hiểm, nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định (C=53,0 mg/100ml), hành vi của ông S đã vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 3 Điều 24 và khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSVB ngày 17-11-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố Bùi Quốc B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo B khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo rất ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Quốc B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 98; Điều 101; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Bùi Quốc B từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng;

Giao bị cáo Bùi Quốc B cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 1147/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo B phải nộp theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo, bà Nguyễn Thị H có ý kiến: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện đối với bị cáo B về hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91; Chương XII của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, tạo điều kiện cho bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người đại diện theo uỷ quyền và những người làm chứng đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng không đến phiên tòa, tuy nhiên họ đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[3]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông; Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại và lời khai của những người làm chứng tại cơ quan điều tra; các biên bản điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 13 giờ 47 phút ngày 20-3-2021 tại Km 117 + 900, Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định; Bùi Quốc B không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter BKS 18D1-641.03 (dung tích 150cc), theo hướng thành phố Nam Định đi Ninh Bình. Do không chú ý quan sát, điều khiển xe không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm: “giao nhau với đường không ưu tiên” và gờ giảm tốc trên mặt đường vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/08/2019 của Bộ giao thông vận tải tương ứng với Điều 12 Luật giao thông đường bộ, nên đã để phần bánh trước xe mô tô va chạm với nhựa ốp thân xe bên tay ga tại vị trí phía trên gá đỡ chân người điều khiển xe mô tô do ông Phạm Thành S điều khiển khi đang đi sang đường. Hậu quả làm ông S tử vong tại chỗ.

Đối chiếu hành vi nêu trên của bị cáo và hậu quả xảy ra với những quy định của pháp luật hiện hành thì thấy hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội nhưng do chủ quan nên vẫn thực hiện. Vì vậy cần xử lý nghiêm trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo cùng gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này người bị hại là ông Phạm Thành S cũng có lỗi, cụ thể, người bị hại khi tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm, nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định ($C=53,0\text{mg}/100\text{ml}$), không chú ý quan sát khi điều khiển xe vào khu vực giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, ông nội bị cáo là người có công với cách mạng do đó bị cáo B được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo B khi phạm tội là người chưa thành niên do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự để xử lý và quyết định hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[7]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và lỗi của các bên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, có thời gian thử thách dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khi phạm tội là người chưa thành niên do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, có như thế mới thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo uỷ quyền của gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền 150.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

* Đối với anh Dương Xuân M, ngày 20-3-2021 khi giao xe mô tô cho B đã không biết B là người không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với M là phù hợp.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 1147/GĐKTTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Quốc B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Bùi Quốc B 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Quốc B cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 1147/GĐKTTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định.

(Vật chứng có đặc điểm, chủng loại như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19-11-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Quốc B phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh NĐ.
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Phòng PV 06 CA tỉnh NĐ;
- UBND xã Y, huyện Y, NĐ
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Gấm